

Số: TVHN-213 /DBQG

Hà Nội, ngày 01 tháng 8 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

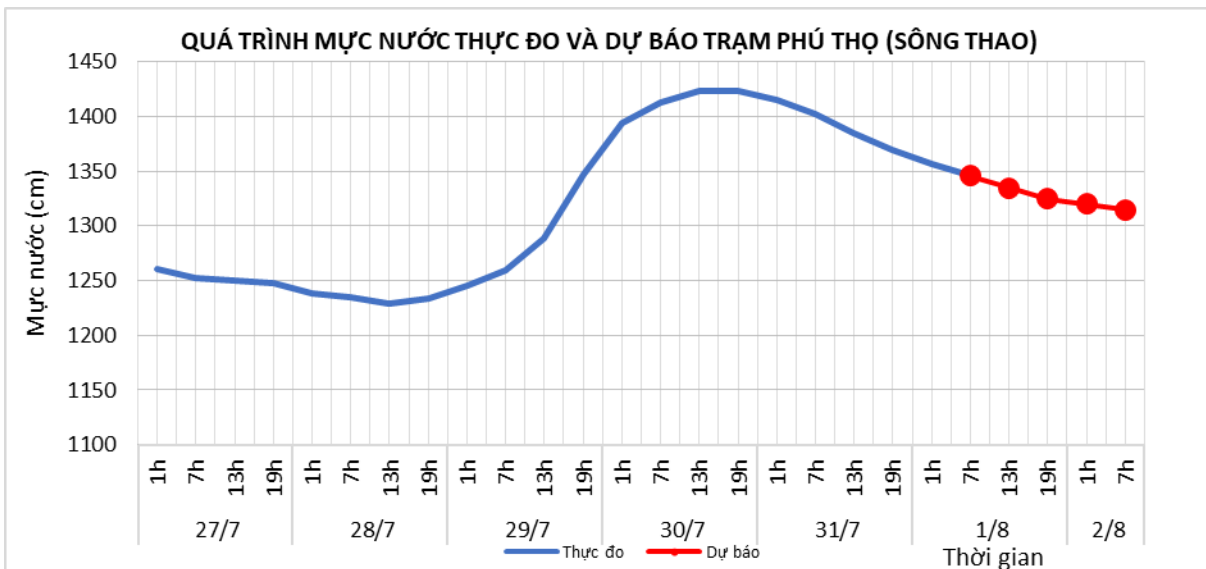
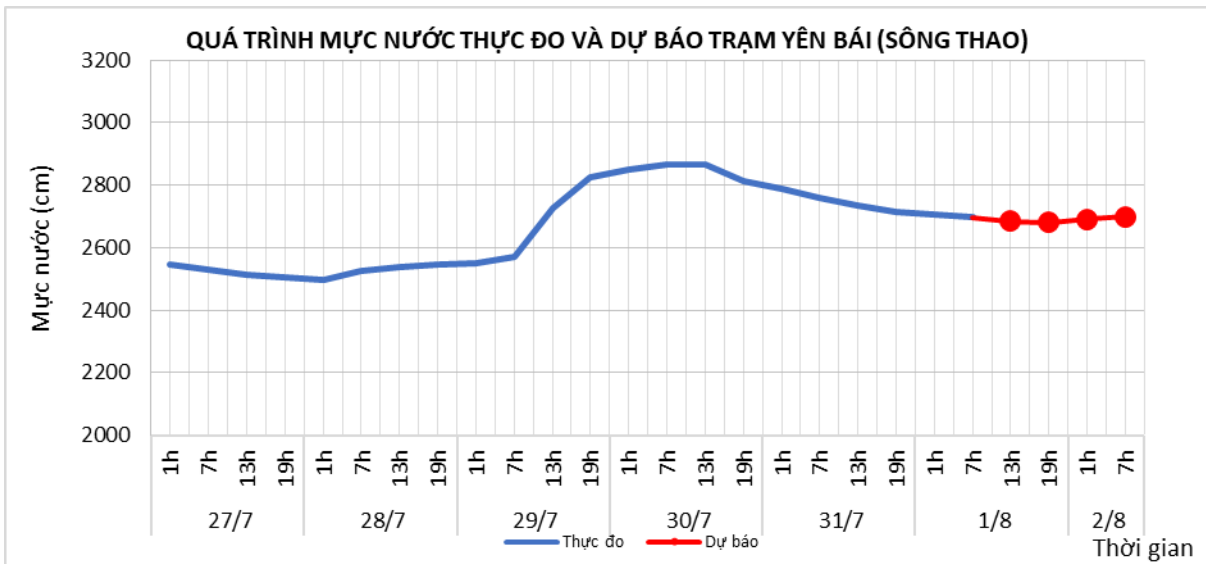
1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái sẽ biến đổi chậm, trạm Phú Thọ sẽ tiếp tục xuống.



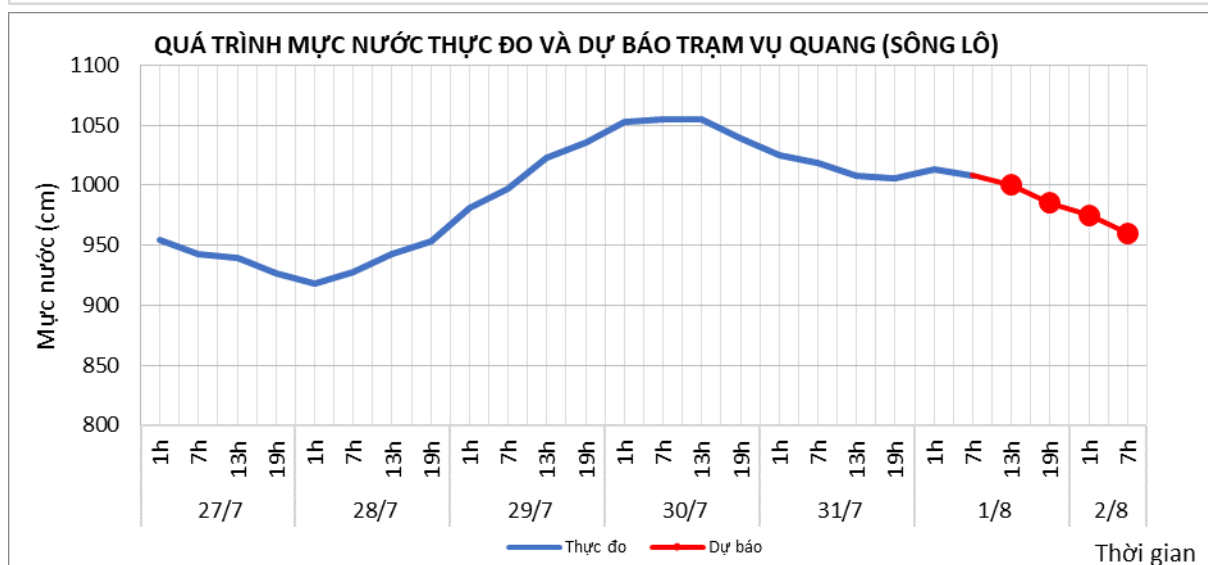
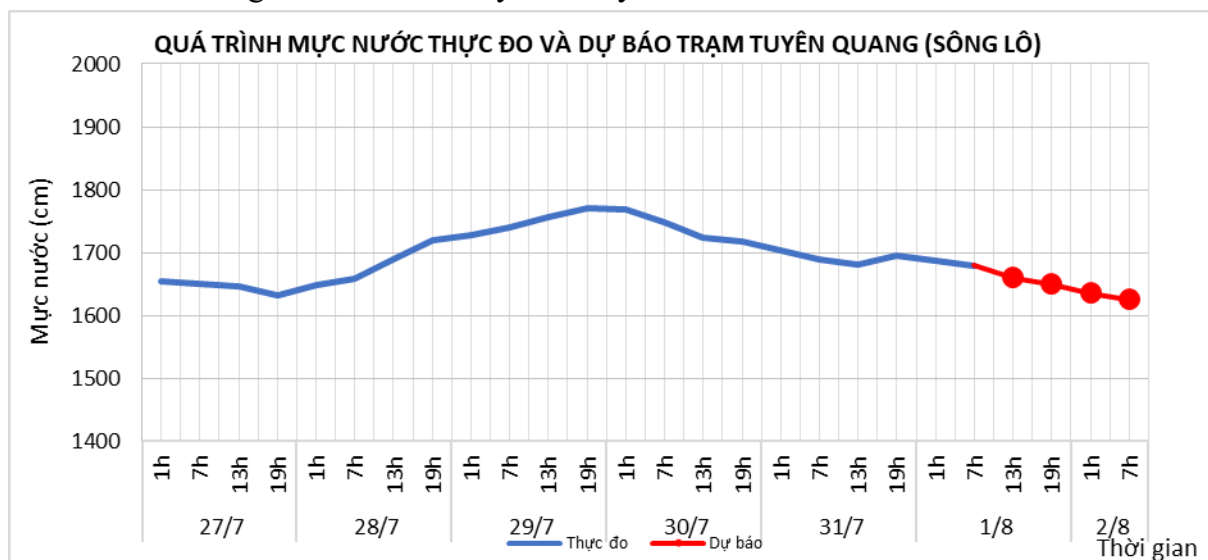
1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang đang xuống chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước hạ lưu sông Lô tại trạm Tuyên Quang và trạm Vụ Quang sẽ tiếp tục xuống và chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.



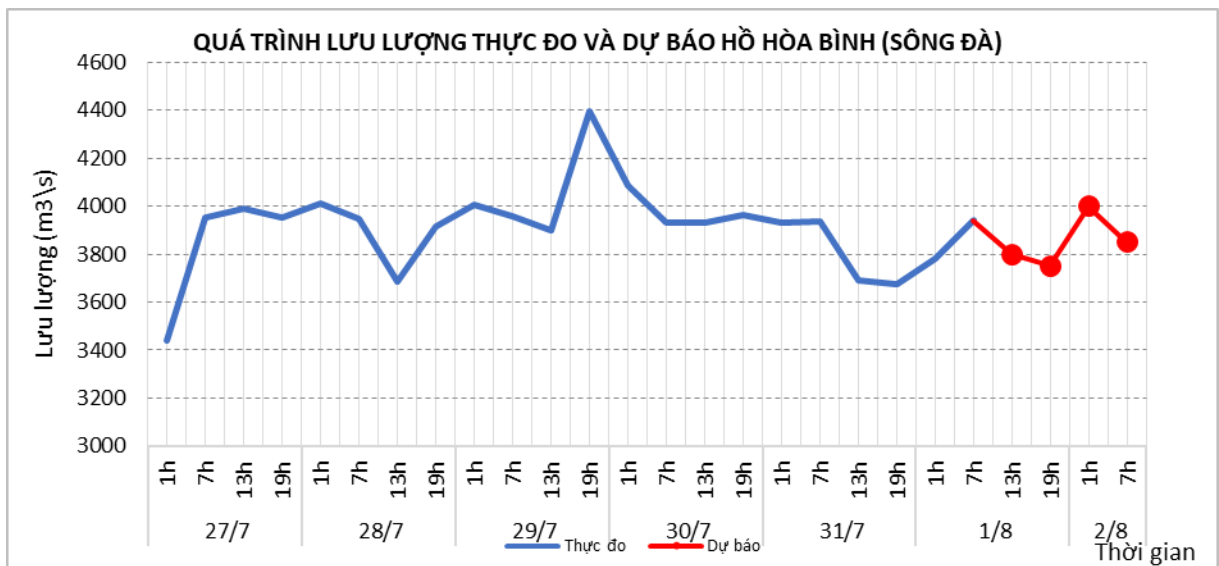
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



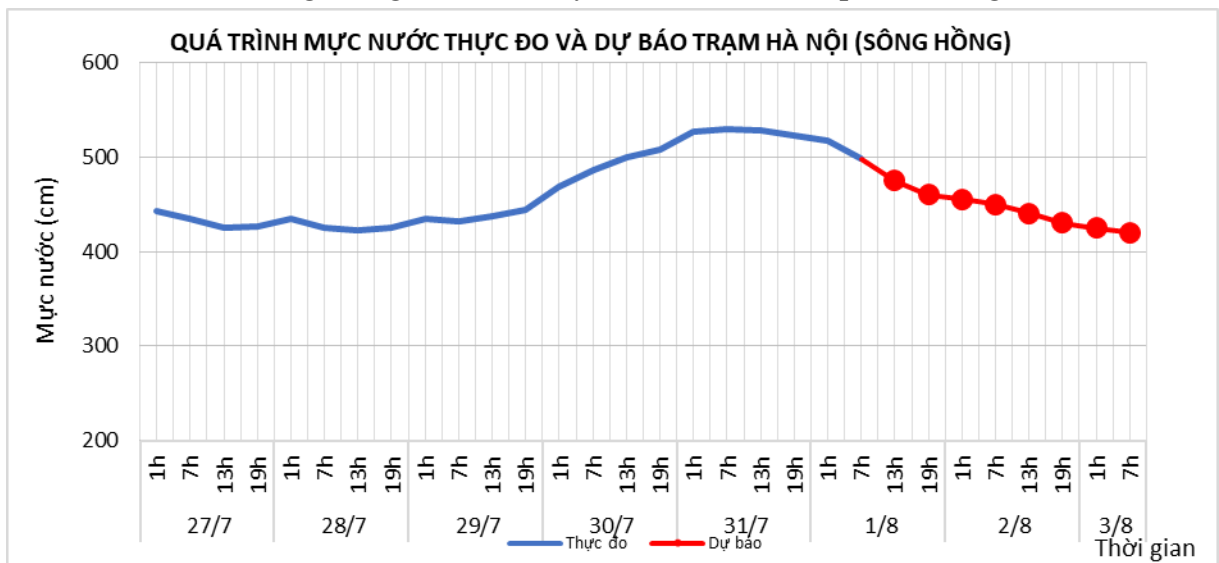
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội đang xuống (Hồ Hòa Bình đóng cửa xả đáy 01 lúc 16h ngày 31/7, hồ Tuyên Quang vẫn duy trì mở 01 cửa).

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội sẽ tiếp tục xuống.



2. Lưu vực sông Thái Bình

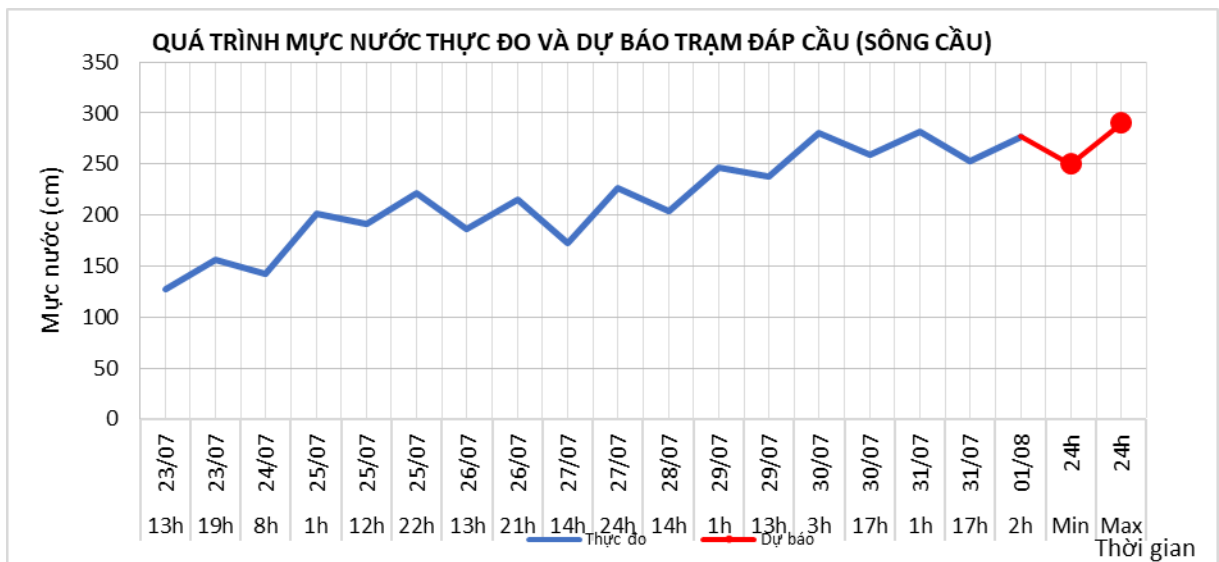
2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu đang dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Cầu tại trạm Đáp Cầu tiếp tục dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.



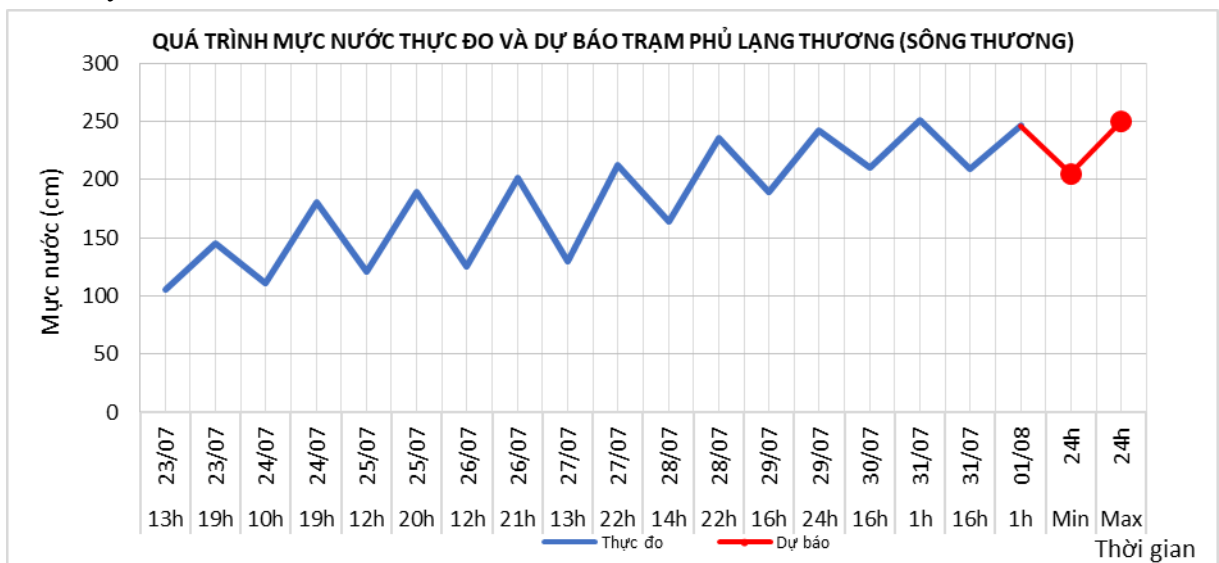
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương đang dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương tiếp tục dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.



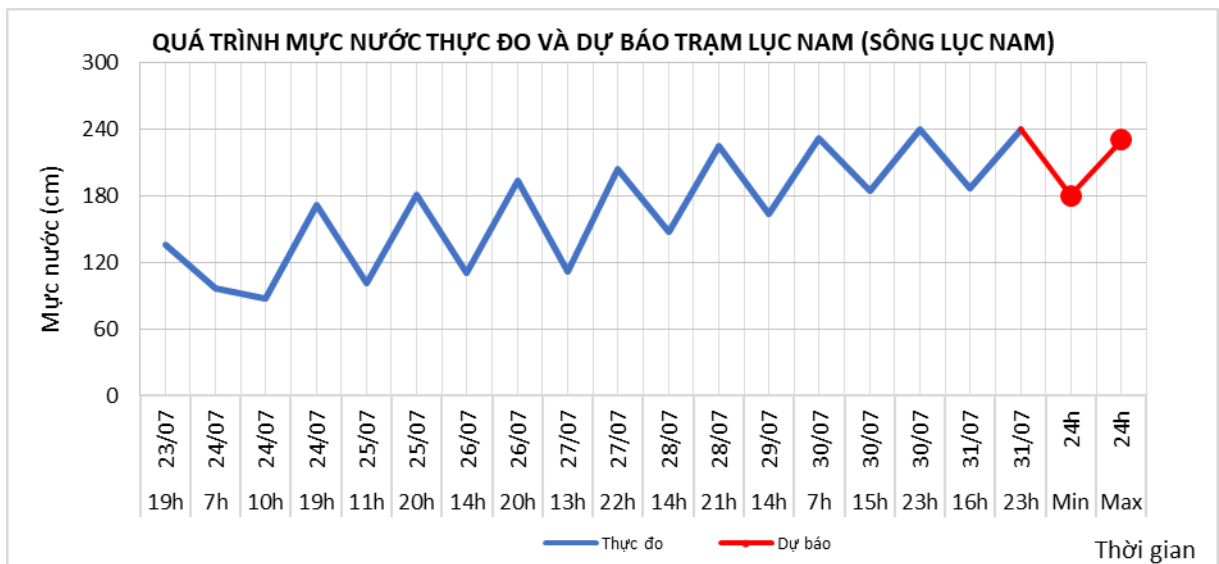
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam đang dao động theo thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại trạm Lục Nam tiếp tục dao động theo thủy triều.



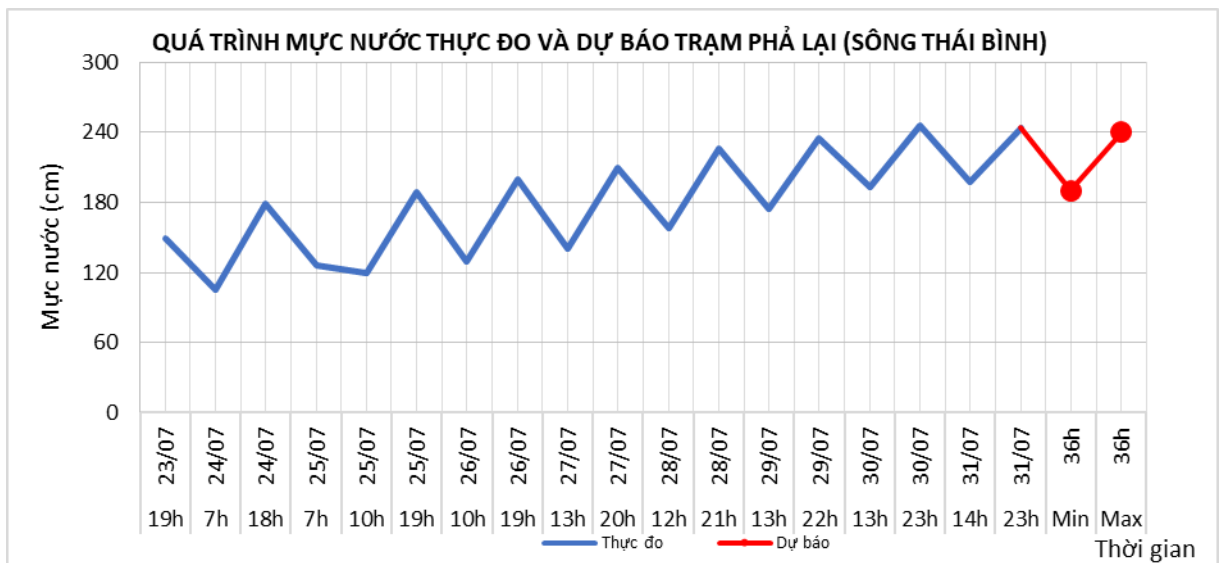
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình đang dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại tiếp tục dao động theo ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 2,40m; thấp nhất là 1,90m.



3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

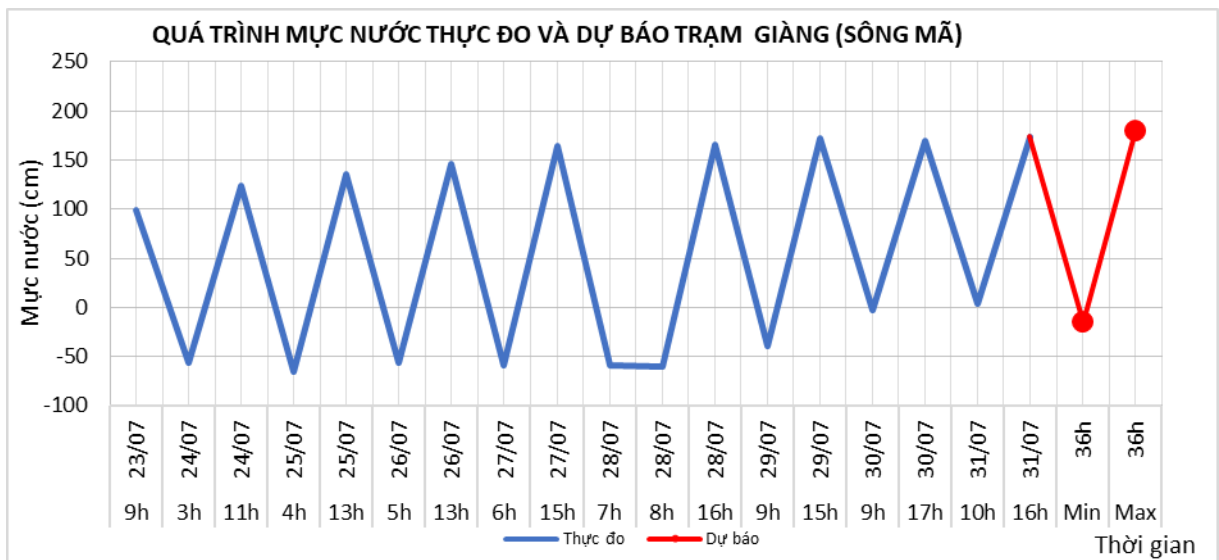
3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Mã có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Giàng dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Mã có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại trạm Giàng dao động theo triều.



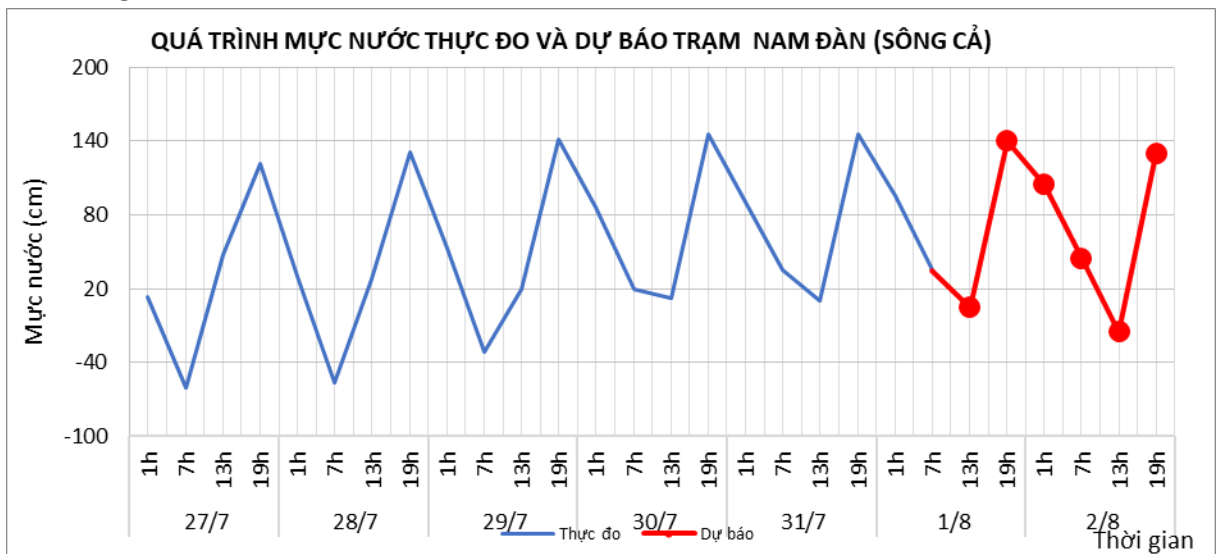
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều



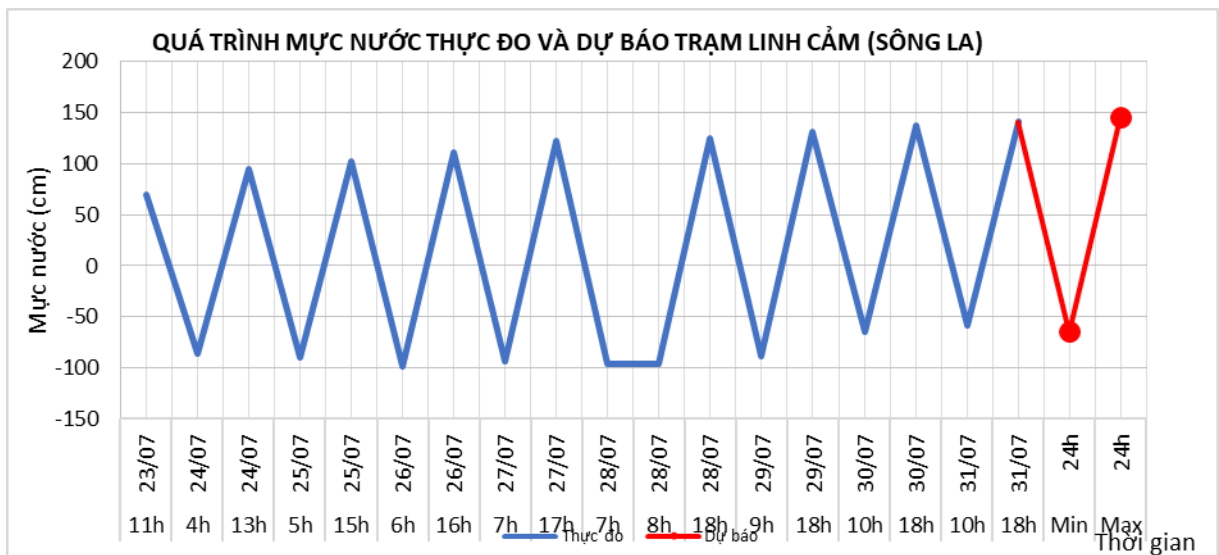
3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố có dao động, hạ lưu sông La dao động theo triều.



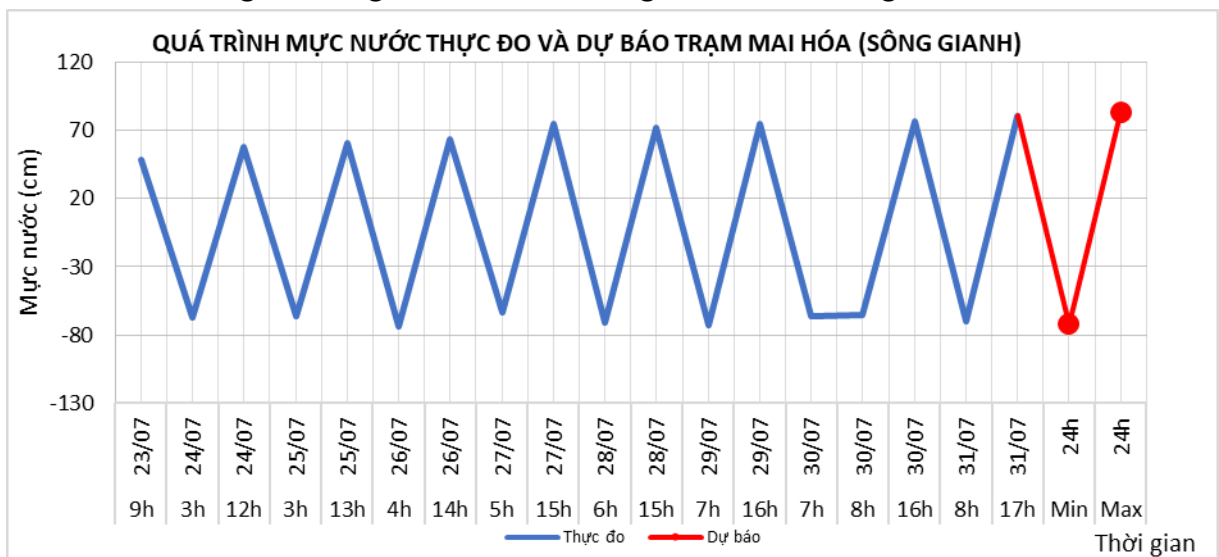
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh có dao động, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Gianh có dao động, hạ lưu dao động theo triều.



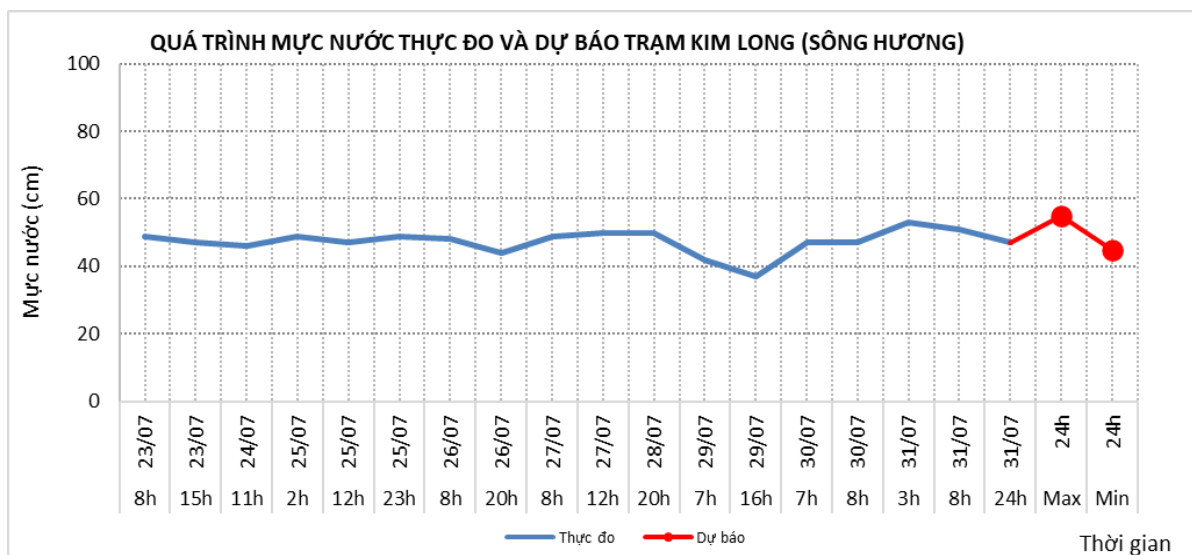
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hương đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hương tiếp tục biến đổi chậm.



4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

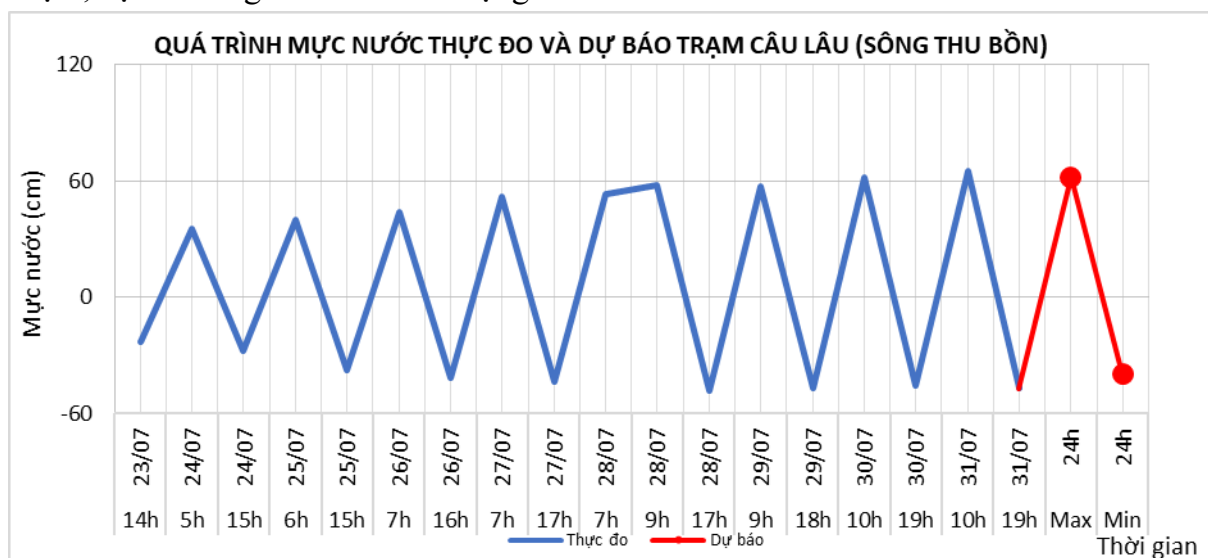
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn tiếp tục biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.



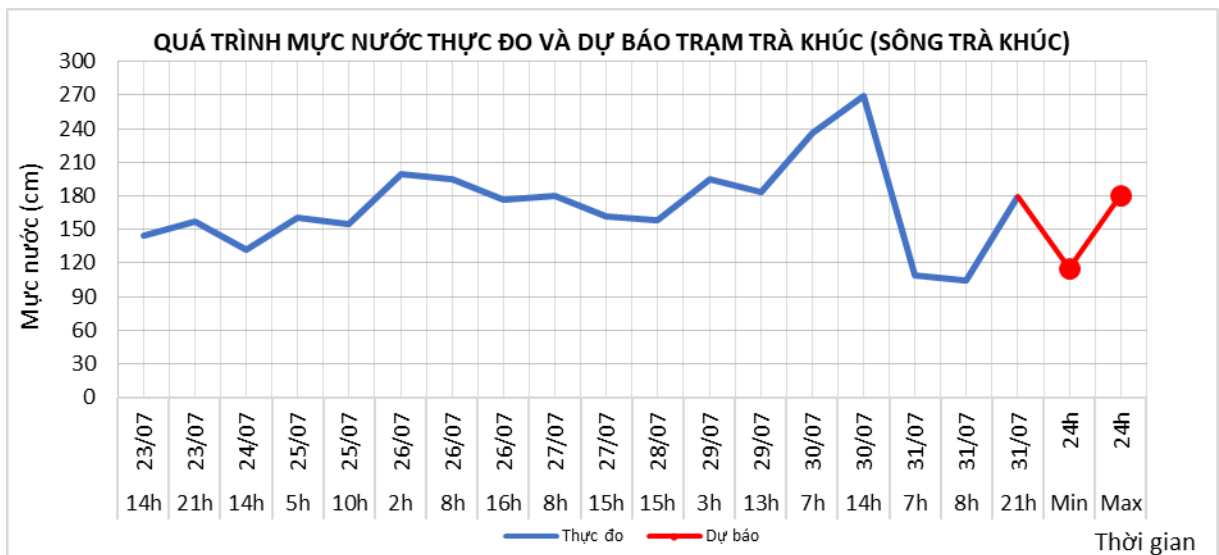
4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Trà Khúc đang dao động theo điều tiết hồ chứa và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Trà Khúc tiếp tục dao động theo điều tiết hồ chứa và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



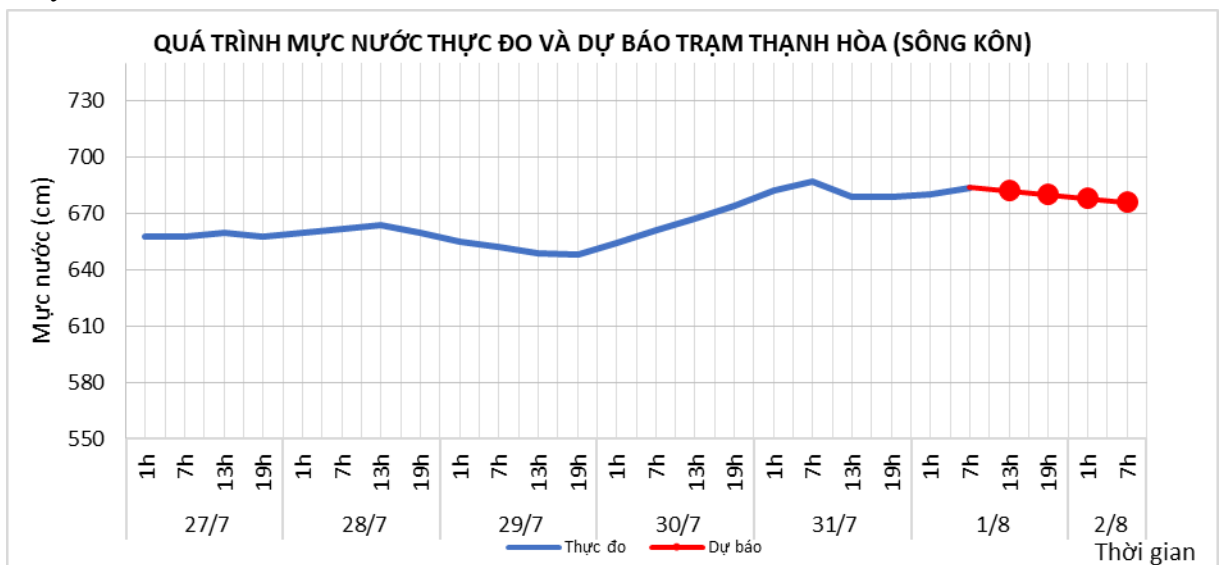
4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa có dao động theo vận hành của công trình thủy lợi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa dao động theo vận hành của công trình thủy lợi.



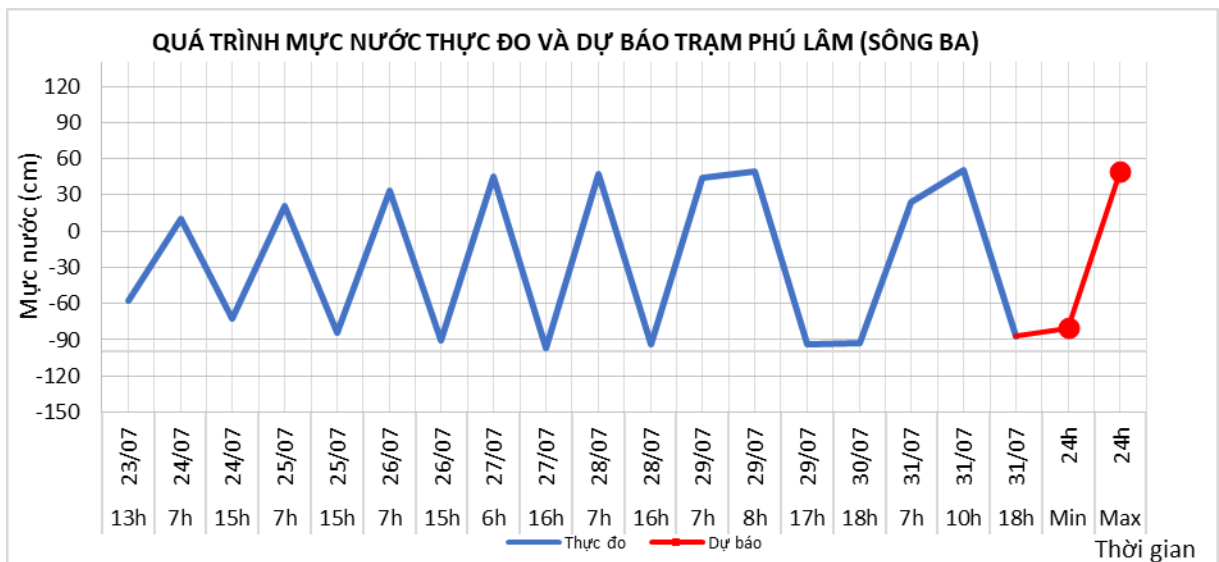
4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Ba dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Ba tiếp tục dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.



5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

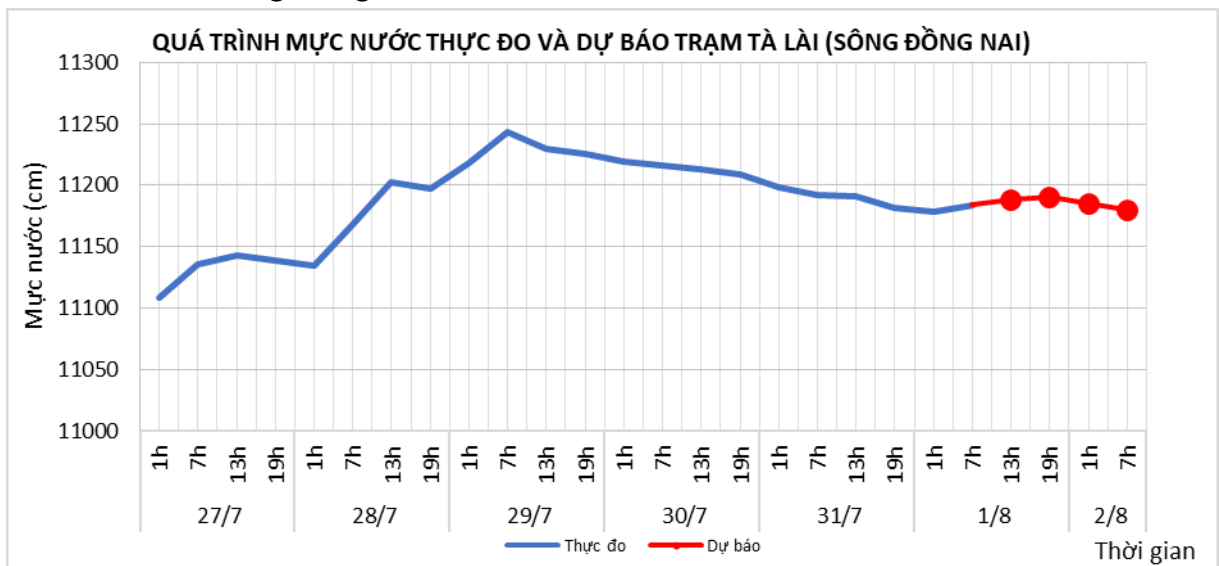
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài đang xuống chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài sẽ biến đổi chậm



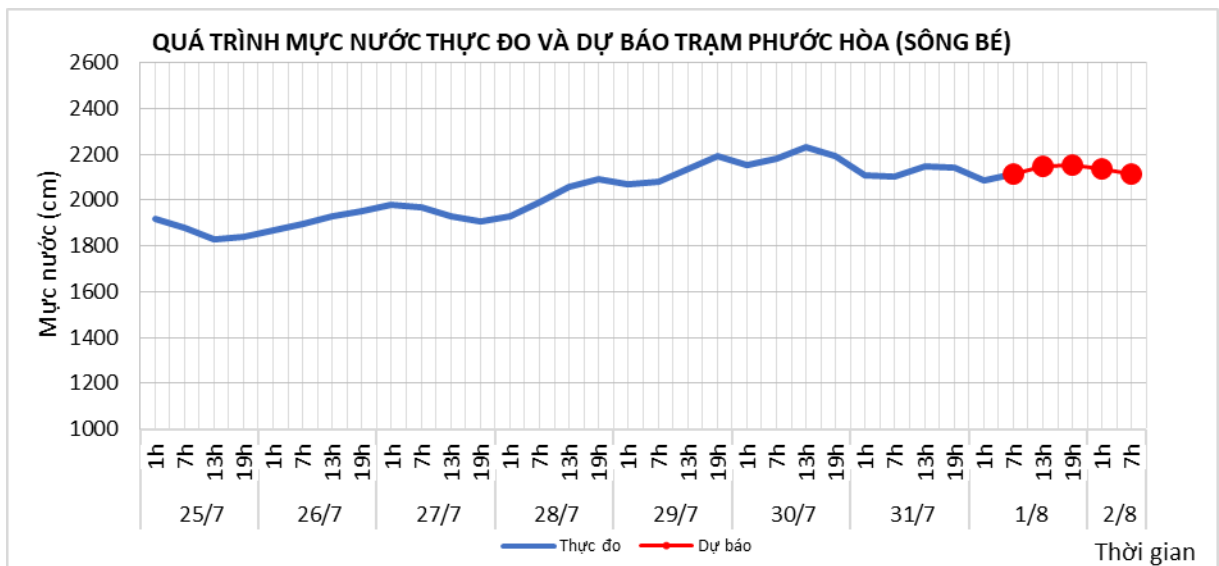
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ thủy điện Tuyên trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ thủy điện Tuyên trên.



6. Lưu vực sông Mê Công

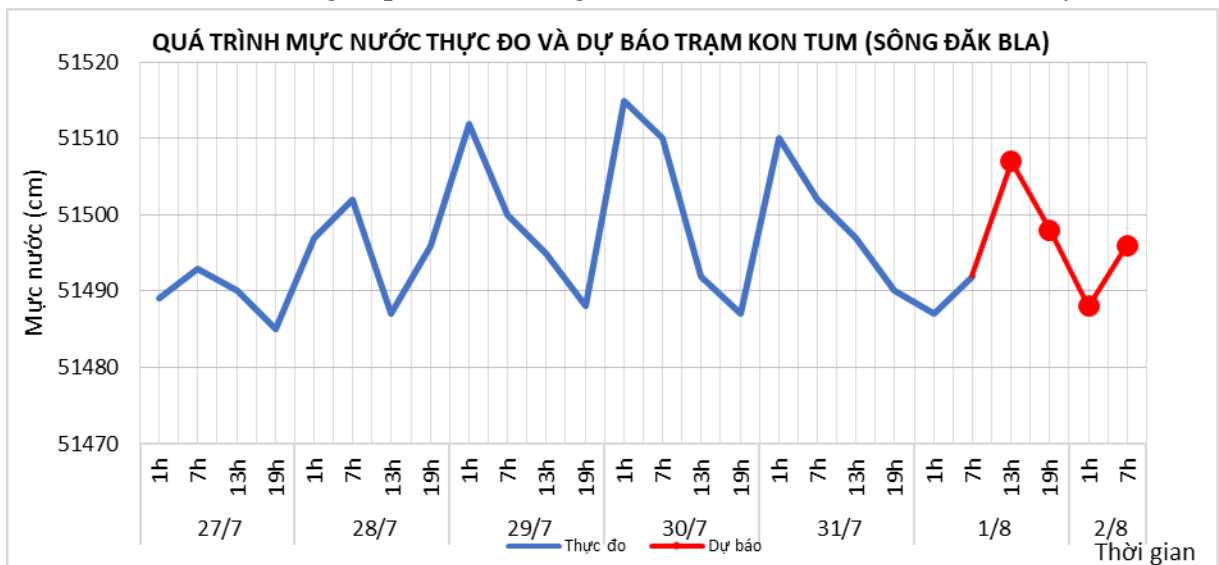
6.1. Sông Đắk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông tiếp tục dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.



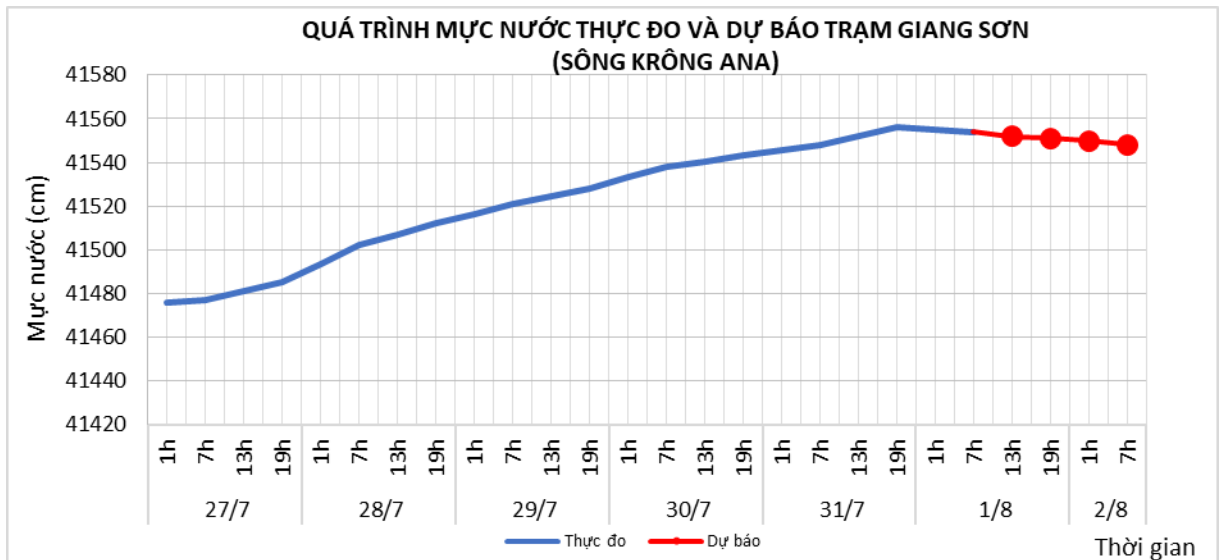
6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana tiếp tục biến đổi chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



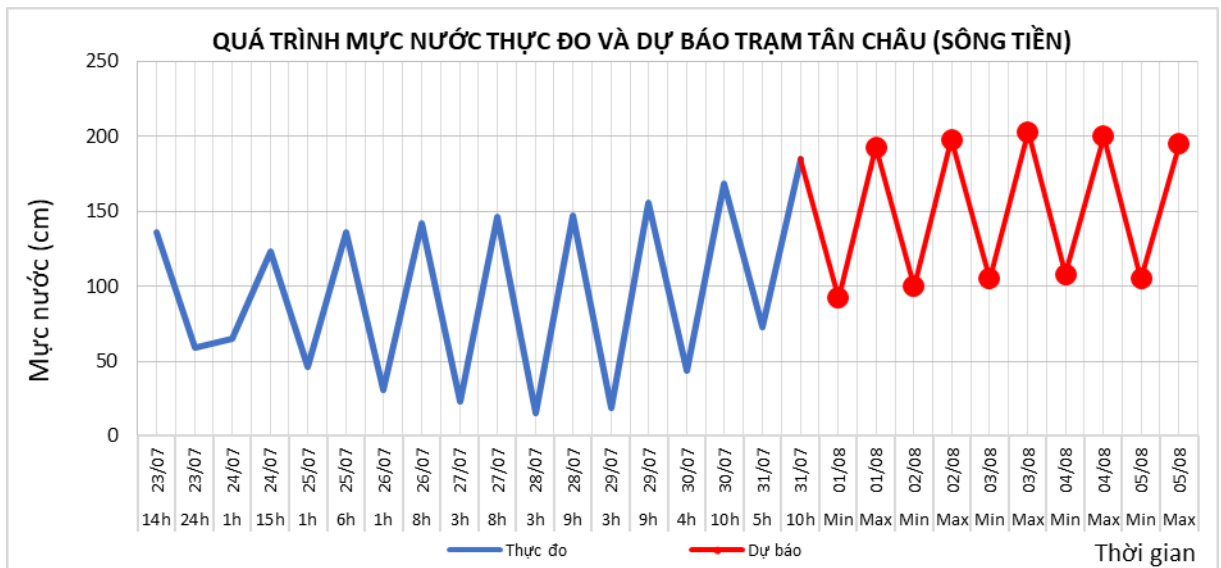
6.3. Sông Cửu Long

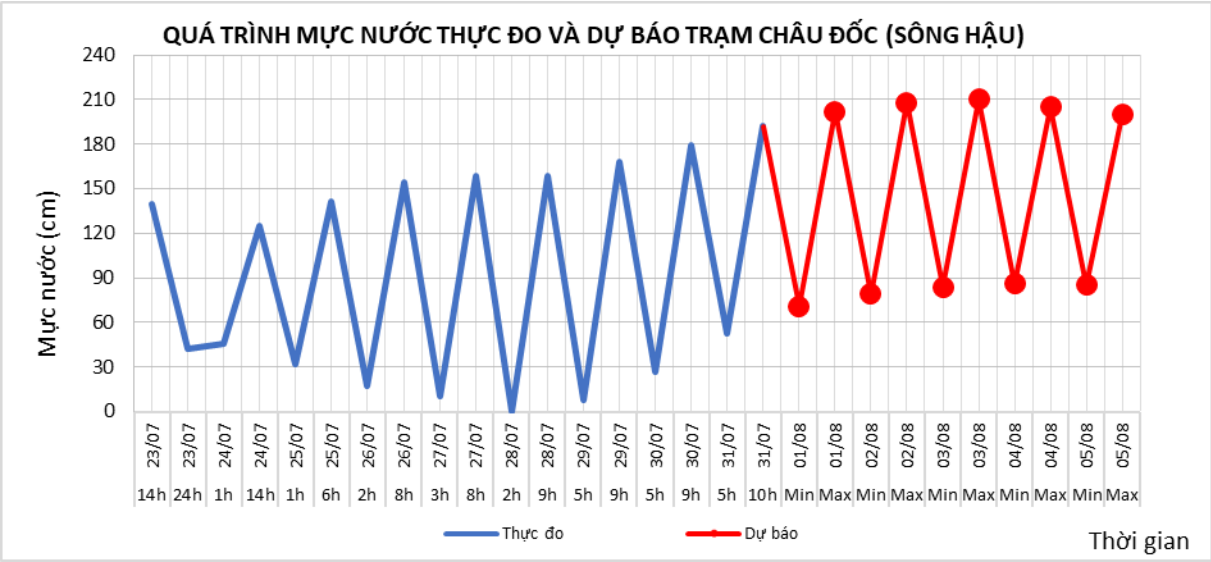
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều với xu thế lên dần. Mức nước cao nhất ngày 31/7 trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 1,85m, trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 1,92m.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 3-4 ngày tới, mức nước đầu nguồn sông Cửu Long tiếp tục lên theo triều sau đó biến đổi chậm. Đến ngày 05/8, mức nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 1,95m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 2,0m.





II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-31/07	19h-31/07	1h-01/08	7h-01/08	13h-01/08		19h-01/08		1h-02/08		7h-02/08		13h-02/08		19h-02/08		1h-03/08		7h-03/08	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	3692	3673	3783	3941	3800	↓	3750	↓	4000	↑	3850	↓								
Thao	Yên Bái	2734	2715	2708	2696	2685	↓	2680	↓	2690	↑	2700	↑								
Thao	Phú Thọ	1385	1369	1357	1346	1335	↓	1325	↓	1320	↓	1315	↓								
Lô	Tuyên Quang	1680	1695	1686	1679	1660	↓	1650	↓	1635	↓	1625	↓								
Lô	Vụ Quang	1008	1006	1013	1008	1000	↓	985	↓	975	↓	960	↓								
Hồng	Hà Nội	528	522	517	498	475	↓	460	↓	455	↓	450	↓	440	↓	430	↓	425	↓	420	↓
Cả	Nam Đàn	10	146	96	35	5	↓	140	↑	105	↓	45	↓	-15	↓	130	↑				
Kôn	Thanh Hòa	679	679	680	684	682	↓	680	↓	678	↓	676	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11191	11182	11178	11184	11188	↑	11190	↑	11185	↓	11180	↓								
Bé	Phước Hòa	2145	2140	2087	2112	2145	↑	2155	↑	2135	↓	2115	↓								
Đăkbla	Kon Tum	51497	51490	51487	51492	51507	↑	51498	↓	51488	↓	51496	↑								
Krông Ana	Giang Sơn	41554	41556	41556	41554	41552	↓	41551	↓	41550	↓	41548	↓								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	277	↓	253	↓	290	↑	250	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	246	↓	209	↑	250	↑	205	↓
Lục Nam	Lục Nam	240	→	186	↑	230	↓	180	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	246	→	198	↑	240	↓	190	↓
Mã	Giàng (**)	174	↑	4	↑	180	↑	-15	↓
La	Linh Cảm	141	↑	-58	↑	145	↑	-65	↓
Gianh	Mai Hóa	81	↑	-70	↓	83	↑	-72	↓
Hương	Kim Long	51	↓	47	→	55	↑	45	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	65	↑	-47	↓	62	↓	-40	↑
Trà Khúc	Trà Khúc	179	↓	104	↓	180	↑	115	↑
Đà Rằng	Phú Lâm	51	↑	-87	↑	50	↓	-80	↑

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày												Mức nước thấp ngày											
		Thực đo		Dự báo										Thực đo		Dự báo									
		31/07		01/08		02/08		03/08		04/08		05/08		31/07		01/08		02/08		03/08		04/08		05/08	
Sông Tiền	Tân Châu	185	↑	193	↑	198	↑	203	↑	200	↓	195	↓	73	↓	92	↑	100	↑	105	↑	108	↑	105	↓
Sông Hậu	Châu Đốc	192	↑	202	↑	208	↑	210	↑	205	↓	200	↓	53	↓	71	↑	79	↑	84	↑	86	↑	85	↓

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30’ ngày 02/08

Tin phát lúc: 10h30’

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin



Phùng Tiến Dũng